

Số: 206/2024/QĐCNHGT-HNGĐ

Hải An, ngày 18 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh **Đặng Nhật M** và chị **Nguyễn Thị Kim Hồng N**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp xác định cha, con đề ngày 17 tháng 9 năm 2024 của anh **Đặng Nhật M**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Đặng Nhật M**; nơi cư trú: **Số G T, tổ dân phố K, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng**.

+ Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị Kim Hồng N**; nơi cư trú: **Số E Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Theo Kết quả xét nghiệm ADN số KQ2401897 ngày 15/9/2024 của **Công ty Cổ phần D** kết luận: “Hai người trên (người có mẫu ghi tên **Đặng Nhật M** và người có mẫu ghi tên **Nguyễn Hà N1**) không có quan hệ huyết thống Cha - con”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

Xác định con dự định đặt tên là **Nguyễn Hà N1** do chị **Nguyễn Thị Kim Hồng N** sinh ngày 06/12/2023 và được **Bệnh viện Q, 786 Nguyễn Kiệm P, G,**

Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng sinh số 2023, quyển số GCS.23.004036 ngày 08/12/2023 không phải là con đẻ của anh Đặng Nhật M, sinh ngày 31/01/1997 có số Căn cước công dân 031097004034 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- THADS quận Hải An;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng